

Số: /KH-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Căn cứ Chỉ thị số 12-CT/BTV ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 – 2030; căn cứ hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế và tình hình thực tiễn của ngành Y tế tỉnh Bắc Ninh, Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh năm 2026;
- Toàn dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần; hoàn thành chỉ tiêu 50% đối tượng được khám trong quý II/2026.
- Kết quả khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc phải được nhập, cập nhật, quản lý trên Hồ sơ sức khỏe điện tử; từng bước liên thông với hệ thống thông tin quản lý khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Trung ương.
- Xác định rõ nhiệm vụ của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trạm y tế và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Việc tổ chức khám bảo đảm đúng quy định chuyên môn, an toàn, thuận tiện cho người dân; lồng ghép hiệu quả với các chương trình, dự án đang triển khai trên địa bàn.

II. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

- Nhóm 1: Người lao động thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, gồm người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động; cán bộ, công

chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động theo quy định.

- Nhóm 2: Là công dân có hộ khẩu thường trú tại các xã/phường thuộc tỉnh Bắc Ninh hoặc công dân đăng ký tạm trú tại các xã/phường từ 6 tháng trở lên¹; Người không thuộc Nhóm 1, gồm người có công; người cao tuổi; người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; học sinh, sinh viên; trẻ em dưới 06 tuổi; người mắc bệnh mạn tính; người dân tại địa bàn khó khăn và các đối tượng còn lại.

- Trường hợp một người thuộc nhiều nhóm đối tượng thì thực hiện theo nhóm có chế độ, chính sách chuyên biệt hoặc nhóm do cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động quản lý; bảo đảm không khám trùng, không bỏ sót và thuận lợi cho người dân.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Truyền thông, tư vấn và vận động người dân tham gia

- Xây dựng tài liệu truyền thông thống nhất; hướng dẫn trạm y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, Sổ sức khỏe điện tử.

- Tổ chức truyền thông trên hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, truyền thông trực tiếp tại điểm khám, trường học, doanh nghiệp, khu dân cư.

- Thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết, hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.

2. Rà soát, lập danh sách đối tượng khám

- Đề nghị UBND các xã/phường: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng thuộc Nhóm 2 cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc phù hợp.

Việc rà soát, lập danh sách bảo đảm không trùng lặp với các đối tượng thuộc Nhóm 1 và các trường hợp đã được khám sức khỏe, khám sàng lọc hoặc đang được quản lý, theo dõi sức khỏe tại các cơ sở y tế từ ngày 01/01/2026, bao gồm: Người đã thực hiện khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, công an nhân dân, khám tuyển sinh quân sự, công an nhân dân; khám sức khỏe để học tập, lao động, lái xe tại các cơ sở khám, chữa bệnh từ 1/1/2026.

- Đối với các cơ sở giáo dục: Lập danh sách với học sinh, sinh viên theo lớp, khối, trường; xây dựng kế hoạch và bố trí lịch khám phù hợp với năm học, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học; lồng ghép với hoạt động y tế trường học; phối hợp với Trạm Y tế hoặc các cơ sở khám, chữa bệnh để tổ chức khám cho học sinh, sinh viên.

¹ Theo quy định tại Phụ lục II, Phương án Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 QĐ 629/QĐ-TCTK ngày 14/7/2023 của Tổng cục Thống kê.

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động: Tổ chức lập danh sách đối tượng thuộc Nhóm 1 thuộc phạm vi quản lý; lựa chọn cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện và thống nhất kế hoạch, thời gian tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

3. Tổ chức khám

3.1. Địa điểm khám

- Khám tại trạm y tế: Đối với đối tượng Nhóm 2 Trạm y tế chuẩn bị danh sách, lịch khám, điểm đón tiếp, khu vực khám, trang thiết bị, biểu mẫu, nhân lực nhập liệu, mời đối tượng khám;

Việc tổ chức khám do Trạm Y tế chịu trách nhiệm tham mưu với Chủ tịch UBND xã quyết định thành lập đoàn khám và tổ chức thực hiện; các bệnh viện được phân công chịu trách nhiệm hỗ trợ chuyên môn, trong đó Trưởng đoàn khám và ký kết luận khám sức khỏe định kỳ là bác sĩ có Giấy phép hành nghề của các bệnh viện được giao phụ trách; thành viên đoàn khám bao gồm các viên chức y tế thuộc bệnh viện được phân công và Trạm Y tế.

- Khám tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp: Cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động chủ trì, phối hợp cơ sở y tế đủ điều kiện; thực hiện khám theo quy định về an toàn, vệ sinh lao động và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

- Khám tại trường học: Cơ sở giáo dục chủ trì phối hợp trạm y tế hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện; bảo đảm thuận tiện, an toàn, phù hợp kế hoạch năm học.

- Khám tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Người dân thuộc nhóm được điều phối có thể được khám tại bệnh viện, trung tâm y tế, phòng khám đa khoa, chuyên khoa đủ điều kiện; ưu tiên trường hợp cần khám chuyên khoa, cận lâm sàng, quản lý bệnh mạn tính hoặc theo chỉ định sau sàng lọc.

3.2. Bố trí bàn khám

- Bố trí sắp xếp lịch khám, địa điểm khám phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân. Tổ chức khám theo nội dung chuyên môn phù hợp đối với từng nhóm đối tượng để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.

- Tuỳ theo quy mô, số lượng đối tượng khám Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở được phân công phụ trách và các cơ sở khám, chữa bệnh trên toàn tỉnh bố trí thêm bàn khám cho phù hợp.

- Các đơn vị được phân công có trách nhiệm phối hợp Trạm Y tế triển khai khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc trên địa bàn. Khuyến khích các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa và các cơ sở y tế tư nhân tự nguyện tham gia hỗ trợ công tác khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân.

(Chi tiết tại phụ lục 4)

3.3. Nội dung khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc

1. Khám sức khỏe định kỳ

a) Đối tượng trẻ em dưới 06 tuổi:

- Nội dung khám: Thực hiện theo Quyết định số 1284/QĐ-BYT ngày 07/5/2026 của Bộ Y tế về Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi.

b) Đối tượng từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi

- Nội dung khám: Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 2, phụ lục số XXIV, Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

c) Đối tượng từ đủ 18 tuổi trở lên

- Nội dung khám: Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 03, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT và các xét nghiệm cận lâm sàng theo mẫu số 01, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

d) Khám cho học sinh, sinh viên: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học. Thực hiện theo quy định về công tác y tế trường học; Lòng ghép đánh giá thể lực, thị lực, răng miệng, cong vẹo cột sống, tư vấn phòng bệnh, vệ sinh học đường...

2. Khám sàng lọc

a) Nội dung khám: Căn cứ Quyết định số 3756/QĐ-BYT ngày 21/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn hoạt động dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm phổ biến cho tuyến y tế cơ sở và các văn bản liên quan

- Khám sàng lọc Tăng huyết áp: Khám bệnh, đo huyết áp.

- Khám sàng lọc Đái tháo đường típ 2: Khám bệnh, xét nghiệm đường máu mao mạch hoặc định lượng Glucose [Máu].

- Khám sàng lọc Hen phế quản: Khám bệnh, Đo chức năng hô hấp.

- Khám sàng lọc Phổi tắc nghẽn mạn tính: Khám bệnh, đo chức năng hô hấp.

- Khám sàng lọc ung thư vú: Khám bệnh, Siêu âm tuyến vú hai bên hoặc Chụp Xquang tuyến vú.

- Khám sàng lọc ung thư cổ tử cung: Soi cổ tử cung, làm nghiệm pháp Acid acetic (VIA) hoặc xét nghiệm tế bào cổ tử cung (nhuộm phiến đồ tế bào theo Papanicolaou).

- Khám sàng lọc ung thư khoang miệng: Khám bệnh.

- Khám sàng lọc ung thư đại trực tràng: Test nhanh tìm hồng cầu ẩn trong phân.

- Khám sàng lọc ung thư tiền liệt tuyến: Định lượng PSA toàn phần (Total prostate-Specific Antigen) [Máu].

- Khám sàng lọc rối loạn trầm cảm: Khám bệnh, Thang đánh giá trầm cảm Beck (BDI);

- Khám sàng lọc rối loạn lo âu: Khám bệnh, Thang đánh giá lo âu - Zung.

- Khám sàng lọc rối loạn tâm thần do rượu: Khám bệnh, Thang đánh giá mức độ sử dụng rượu (Audit).

** Lưu ý: Đối với hoạt động khám sàng lọc, các kỹ thuật cận lâm sàng chỉ thực hiện khi có chỉ định của bác sĩ theo từng đối tượng cụ thể và điều kiện thực tế cho phép.*

Sau khám, người dân được kết luận, phân loại sức khỏe/nguy cơ; người có dấu hiệu nghi ngờ bệnh hoặc kết quả bất thường được hướng dẫn khám chuyên khoa, giới thiệu đến cơ sở khám, chữa bệnh, quản lý điều trị tại cơ sở y tế phù hợp.

Trung tâm kiểm soát bệnh tật và các cơ sở tổ chức khám sàng lọc tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ y tế tham gia đoàn khám theo chuyên ngành.

(Chi tiết tại phụ lục 3)

** Trường hợp có văn bản quy định mới về nội dung hướng dẫn khám sức khỏe định kỳ cho người dân, hướng dẫn khám sàng lọc cho người dân của Bộ Y tế thì thực hiện theo văn bản mới.*

4. Quản lý dữ liệu và Hồ sơ sức khỏe điện tử

- Dữ liệu về khám sức khỏe của người dân được lập và quản lý bằng Hồ sơ sức khỏe điện tử.

+ Các đơn vị nhập trực tiếp vào phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

+ Trường hợp phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử chưa đảm bảo để nhập trực tiếp thì cơ sở thực hiện khám, nhập dữ liệu trên biểu mẫu file Excell gửi kèm công văn này (*Phụ lục 1: Dành cho người trên 6 tuổi; Phụ lục 2: Dành cho trẻ em dưới 6 tuổi*). Yêu cầu các đơn vị khi nhập dữ liệu không thay đổi các trường, cột của dữ liệu để tránh lỗi khi thực hiện tải dữ liệu lên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Sử dụng kết quả từ các hoạt động khám sau để cập nhật danh sách người dân đã được khám sàng lọc hoặc khám sức khỏe định kỳ:

+ Người đã được các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai khám sàng lọc, khám tại các chương trình khám, chữa bệnh từ thiện, nhân đạo từ 01/01/2026.

+ Những người đang được quản lý ngoại trú các bệnh mạn tính tại Trạm Y tế và các cơ sở khám, chữa bệnh trong và ngoài công lập.

+ Người đã đến khám bệnh tại phòng khám đa khoa và các bệnh viện có thực hiện thanh toán bảo hiểm y tế từ 01/01/2026.

+ Người đã thực hiện khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, công an nhân dân, khám tuyển sinh quân sự, công an nhân dân; khám sức khỏe đề học tập, lao động, lái xe tại các cơ sở khám, chữa bệnh từ 1/1/2026.

+ Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã được thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động.

- Các đơn vị chủ trì tổ chức khám sức khỏe có trách nhiệm nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám vào biểu mẫu hoặc trực tiếp trên hồ sơ sức khỏe điện tử (tài khoản do Viettel cung cấp); đồng thời phối hợp với các cơ quan, địa phương nơi tổ chức khám để hỗ trợ việc nhập dữ liệu. Báo cáo, gửi biểu mẫu dữ liệu về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh) sau khi kết thúc đợt khám chậm nhất 03 ngày, hoặc báo cáo đợt xuất khi có yêu cầu; đồng thời thực hiện lưu trữ dữ liệu tại đơn vị theo quy định.

- Đối với những đợt khám sức khỏe đã triển khai từ 01/01/2026 đến nay, chưa được nhập theo biểu mẫu trên, yêu cầu đơn vị căn cứ trên dữ liệu đã có, nhập thông tin vào biểu mẫu và bổ sung thông tin hành chính đầy đủ, nhất là số căn cước công dân.

- Việc thu thập, cập nhật, quản lý, chia sẻ dữ liệu sức khỏe của người dân phải bảo đảm đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng, bí mật đời tư và quy định chuyên môn về lưu trữ hồ sơ sức khỏe; chỉ sử dụng dữ liệu phục vụ quản lý, chăm sóc sức khỏe, tổng hợp báo cáo và các mục đích hợp pháp khác theo quy định.

5. Kiểm tra, giám sát

- Sở Y tế sẽ tổ chức kiểm tra, giám sát theo địa bàn các xã đã được phân công tại Quyết định số 1443/QĐ-SYT ngày 24/12/2025²

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; các bệnh viện được giao phụ trách các Trạm Y tế tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc; theo dõi tiến độ triển khai thực hiện và tỷ lệ cập nhật dữ liệu khám.

IV. KINH PHÍ

1. Khám sàng lọc:

Nguồn kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án có liên quan, ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Khám sức khỏe định kỳ:

- **Đối với đối tượng thuộc Nhóm 1:** Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động có trách nhiệm bảo đảm kinh phí khám sức khỏe định

² về việc thành lập 09 Tổ công tác chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với Trạm y tế xã, phường trực thuộc UBND xã, phường

kỳ cho người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động và các quy định pháp luật có liên quan.

- **Đối với đối tượng thuộc Nhóm 2:** Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của địa phương; đồng thời huy động các nguồn xã hội hóa và nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện.

- UBND các xã/phường có trách nhiệm rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện trên địa bàn, chủ động bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành. Trường hợp khó khăn, vượt khả năng cân đối ngân sách địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định.

Dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của các xã/phường gửi cơ quan tài chính theo quy định; đồng thời gửi Sở Y tế để theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện chung trên địa bàn toàn tỉnh.

- Nguồn quỹ bảo hiểm y tế:

Đối với các dịch vụ thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

Việc quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở Y tế

1.1. Phòng Nghiệp vụ Y:

- Chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị, tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với các đề án, kế hoạch khác có liên quan.

- Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương về nội dung khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) định kỳ hàng quý hoặc khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

1.2. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp:

- Tham mưu việc nhập dữ liệu kết quả khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc trên Hồ sơ sức khỏe điện tử; từng bước liên thông với hệ thống thông tin quản lý khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Trung ương.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh.

1.3. Phòng Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở và các đơn vị liên quan tham mưu Lãnh đạo Sở về cơ chế tài chính, nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nội dung về quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

- Tham mưu xây dựng Nghị quyết Hội đồng Nhân dân quy định mức hỗ trợ công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện liên quan đến cơ chế tài chính, bảo hiểm y tế, xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

1.4. Phòng Quản lý hành Nghè: Phối hợp tham mưu huy động nhân lực y tế tư nhân phối hợp triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

1.5. Phòng Nghiệp vụ dược: Tham mưu việc bố trí thiết bị, vật tư, hoá chất triển khai hoạt động khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc.

1.6. Các phòng khác: Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Phòng Nghiệp vụ y tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh

- Là đầu mối xây dựng tài liệu truyền thông, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí tăng cường đưa tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động khám sức khỏe toàn tỉnh; tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng và toàn xã hội về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

- Thành lập Tổ tiếp nhận dữ liệu, trong đó giao cho 01 Lãnh đạo Trung tâm làm Tổ trưởng, đồng thời thông báo rộng rãi địa chỉ tiếp nhận để các đơn vị biết và gửi dữ liệu. Tổng hợp kết quả khám và nhập dữ liệu, quản lý dữ liệu trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử; định kỳ hằng tuần báo cáo kết quả khám sức khỏe toàn tỉnh về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y) trước **15h thứ 5** hằng tuần, để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Viettel Bắc Ninh cung cấp tài khoản Hồ sơ sức khỏe người dân để cập nhật dữ liệu của toàn tỉnh; đảm bảo an ninh, an toàn khi lưu trữ dữ liệu và dung lượng lưu trữ dữ liệu khám sức khỏe toàn tỉnh.

- Làm đầu mối kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch trên toàn tỉnh.

3. Các cơ sở khám sức khỏe trên địa bàn tỉnh

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám vào biểu mẫu hoặc trực tiếp trên phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử; đồng thời phối hợp với các cơ quan, địa phương nơi tổ chức khám để hỗ trợ việc nhập dữ liệu. Báo cáo, gửi biểu mẫu dữ liệu về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh) sau khi kết thúc đợt khám chậm nhất 03 ngày, hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; đồng thời thực hiện lưu trữ dữ liệu tại đơn vị theo quy định. Nhập dữ liệu khám sức khỏe đối với những đợt khám sức khỏe đã triển khai từ 01/01/2026 nhưng chưa được nhập thông tin vào biểu mẫu, bổ sung thông tin hành chính đầy đủ, nhất là số căn cước công dân.

- Tổng hợp kết quả triển khai và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo về Sở Y tế theo quy định.

4. Trạm Y tế

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch, lịch khám, địa điểm khám; tham mưu UBND xã, phường huy động sự tham gia của các thôn, khu phố, tổ dân phố, cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn trong công tác truyền thông, vận động người dân tham gia khám.

- Phối hợp với các đơn vị được Sở Y tế phân công phụ trách địa bàn để tổ chức khám bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, trùng lặp.

- Phối hợp với các đơn vị khám thực hiện quản lý, cập nhật dữ liệu khám sức khỏe, khám sàng lọc vào hồ sơ sức khỏe điện tử hoặc biểu mẫu dữ liệu tạm thời theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, báo cáo Sở Y tế để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết.

5. Đề nghị UBND các xã/phường

- Chỉ đạo rà soát, lập và cập nhật danh sách các nhóm đối tượng trên địa bàn để tổ chức khám sức khỏe đảm bảo không bỏ sót đối tượng.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn quản lý; chỉ đạo Trạm Y tế, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế để tổ chức thực hiện hiệu quả cho đối tượng thuộc Nhóm 2 trên địa bàn.

- Giữ vai trò trực tiếp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ; chỉ đạo huy động sự tham gia của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị – xã hội tại cơ sở để tiếp cận từng hộ gia đình, từng nhóm đối tượng, hướng dẫn người dân đăng ký.

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện trên địa bàn, chủ động bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành. Trường hợp khó khăn, vượt khả năng cân đối ngân sách địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định.

Dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của các xã/phường gửi cơ quan tài chính theo quy định; đồng thời gửi Sở Y tế để theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện chung trên địa bàn toàn tỉnh.

- Bố trí hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử để đảm bảo việc triển khai thực hiện tại các Trạm Y tế trên địa bàn.

- Bố trí, huy động các điều kiện cần thiết tại địa phương để tổ chức các đợt khám sức khỏe phù hợp, tạo thuận lợi cho người dân tham gia.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trên địa bàn; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về Sở Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Y tế về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Y tế tiếp tục cập nhật các văn bản của Trung ương, của tỉnh để hướng dẫn cho phù hợp với quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
 - UBND các xã/phường (phối hợp);
 - Các đơn vị trong ngành;
 - Các bệnh viện, PKĐK tư nhân;
 - Các Trạm Y tế;
 - Các phòng thuộc Sở;
 - Công thông tin điện tử Sở;
 - Lưu: VT, NVY.
- (thực hiện);

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Bình